

Hãy Học Với Thầy, Tâm Hồn Các Con Sẽ Được Nghỉ Ngơi Bồi Dưỡng

Tu huynh Guillaume, đan sĩ Xitô người Pháp, phát biểu về ơn gọi đời sống thánh hiến như sau. Lưỡi gươm mà cụ già Simêông nói với Đức Maria, Mẹ của Hài Nhi GIÊSU trong Tin Mừng theo thánh Luca chương 2 câu 35, nói lên ơn gọi tiên tri của đời sống đan tu đồng thời nói lên sự sẵn sàng để cho bị đâm thấu, bị trần trụi vì Lời Chúa trên con đường từ bỏ để thực thi 3 lời khuyên Phúc Âm, chọn lựa lối sống vừa cô tịch vừa cộng đoàn, nhất là nếp sống khó nghèo để được dồi dào hoa quả của THIÊN CHÚA.



Sau đây là chứng từ ơn gọi đời sống thánh hiến của **Chị Têrêxa Hài Đồng GIÊSU** nữ tu Kín Cát Minh thuộc đan viện Nevers ở miền Trung nước Pháp.

Tôi chào đời năm 1921 và là con gái đầu lòng của một đôi vợ chồng nông dân trẻ. Đó là thời kỳ khó khăn sau đệ nhất thế chiến 1914-1918. Thật vậy, Song Thân tôi mới đến lập nghiệp tại một ngôi làng bị tàn phá vì chiến tranh và chưa được tái thiết. Gia đình chúng tôi sống trong khó nghèo túng thiếu hơn là giàu sang sung túc. Một ưu điểm chuẩn bị trước cho tôi sẽ bước vào đời sống ơn gọi kín Cát Minh trong tương lai.

Giữa năm 1927 và 1928 thân phụ tôi lâm trọng bệnh thập tử nhất sinh. Giáo xứ tôi, đã long trọng mừng Thánh nữ Têrêxa Hài Đồng GIÊSU (1873-1897) được tôn phong hiển thánh năm 1925, cùng hiệp ý xin thánh nữ bầu cử cho thân phụ tôi được ơn khỏi bệnh. Bà Nội tôi còn hứa là nếu thân phụ tôi thoát chết Bà sẽ cho vợ chồng con trai Bà đi hành hương Lisieux. Lời Khấn Xin được chấp nhận. Thân Phụ tôi khỏi bệnh và chuyến hành hương Lisieux đã diễn ra. Song Thân mang về cho chúng tôi quyển sách "Đóa Hồng Trụi Lá" kể chuyện cuộc đời Thánh nữ Têrêxa Hài Đồng GIÊSU. Đây là tiếp xúc đầu tiên của tôi với thế giới Carmêlô.

Vào ngày tôi rước lễ trọng thể, vị Linh Mục hỏi tôi có muốn đi tu làm dì phúc không, tôi dứt khoát trả lời ngay là Không! Lúc ấy tôi chỉ có một hiểu biết thô sơ về tôn giáo và có một tư tưởng sai lầm về con đường nên thánh của đời sống tu dòng nên nghĩ là mình không xứng đáng!

Lễ Giáng Sinh năm 16 tuổi tôi được diễm phúc sống kinh nghiệm ơn giữ thanh lặng và cầu nguyện. Ôn này tái diễn vào Lễ Mình Thánh Chúa. Điều này khơi dậy trong tôi Tiếng Gọi bước vào đời sống thánh hiến. Nhưng tôi cương quyết đẩy lui. Rồi đến đệ nhị thế chiến 1939-1945 bùng nổ. Năm 1940 với mức xâm lăng nhanh chóng của quân Đức, gia đình chúng tôi tan tác chạy loạn. Nguy hiểm rình rập khắp hang cùng ngõ hẻm. Chính khi ấy tôi kêu lên cùng Chúa:

- Con sẽ đi tu làm dì phước nếu gia đình con được đoàn tụ nhưng con không biết là con có khả năng hay không và cũng không biết sau đó gia đình con ra sao.

Cầu nguyện xong tôi phó thác tâm tình dâng hiến cho Đức Chúa GIÊSU.

Vào Chúa Nhật thứ nhất Mùa Vọng năm 1941 Tiếng Chúa gọi được bày tỏ khi tôi đang vắt sữa bò. Tôi cảm nhận - chứ không trông thấy - sự hiện diện của Đức Chúa GIÊSU và nghe một lời nói bên trong là Ngài yêu tôi. Tôi liền hiểu là tôi được gọi để trở thành nữ tu Kín Cát Minh. Tôi quyết định trình bày cho Cha Sở biết câu chuyện của tôi. Cha Sở khuyên tôi nên đợi một năm.

Thời gian trôi qua. Ôn Gọi chín mùi. Cha Sở bảo tôi phải nói cho Song Thân biết vào Tuần Thánh năm 1943. Cha Mẹ tôi trả lời là phải chờ đến khi chiến tranh chấm dứt. Nhưng tôi quyết định liên lạc với Nhà Kín và sau cùng thì Song Thân cũng chấp nhận cho tôi gia nhập Dòng Kín sau lễ Phục Sinh. Song Thân chấp nhận với ý nghĩ là nhờ hy sinh của các ngài mà cuộc đổ bộ của quân đội đồng minh được chờ đợi từ lâu sẽ sớm diễn ra. Và thực tế đã xảy ra như vậy. Tôi gia nhập Đan Viện Kín Cát Minh ngày 14-4-1944 và cuộc đổ bộ diễn ra vào ngày 6-6-1944.

Vào Đan Viện Kín tôi đặt rất nhiều câu hỏi về Đức Tin. Nền huấn luyện thiêng liêng trong thời kỳ tập viện mang lại cho tôi nhiều câu trả lời giúp tôi sống Niềm Vui Phúc Âm nhờ kho tàng phong phú của Lời Chúa và việc tự dâng hiến vì tình yêu. Câu Đức Mẹ MARIA đáp lời thánh tông lãnh thiên thần Gabriele trở thành lời thân thưa của tôi với Chúa: **"Này con là nữ tỳ Chúa, xin Chúa cứ làm cho con như lời sứ thần nói"** (Luca 1,38).

... Vào lúc ấy, Đức Chúa GIÊSU cất tiếng nói: "Lạy CHA là Chúa Tể trời đất, Con xin ngợi khen CHA, vì CHA đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy CHA, vì đó là điều đẹp ý CHA .. CHA Thầy đã giao phó mọi sự cho Thầy. Và không ai biết rõ Người Con, trừ CHÚA CHA; cũng như không ai biết rõ CHÚA CHA, trừ Người Con và kẻ mà Người Con muốn mặc khải cho .. Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Thầy, Thầy sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của Thầy, và hãy học với Thầy, vì Thầy có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách Thầy êm ái, và gánh Thầy nhẹ nhàng" (Matthêu 11,25-30).

("Église de la Nièvre", La revue du diocèse de Nevers, No 3, Mars 2015, trang 22-23)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt